

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS - ST

Ngày: 16 -11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tấn Quang

2. Bà Cao Thị Ngọc Đạo

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tấn Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Phan Đình V, sinh ngày 03/4/1995 tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Xóm 2, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đình N1 (chết) và bà Lê Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 20/10/2019; (có mặt).

- Bị hại: Anh Trương Đình S, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Q, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm 2, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

2. Chị Phan Thị A, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm 2, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

3. Anh Nguyễn Tấn M, sinh năm 1981 - Hộ kinh doanh Nguyễn Tấn M; địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

2. Anh Võ Ngọc Tr, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

3. Bà Hồ Thị Ngọc L, sinh năm 1968; địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn B, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 05/5/2019, tại nhà anh Nguyễn Thanh T có tổ chức liên hoan và hát karaoke, tham dự buổi tiệc có các anh Võ Tấn L1, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn Th, Phạm Thế Tường và Phan Đình V. Mọi người ngồi chơi một lúc thì anh Tường về trước. Khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Võ Ngọc Tr điều khiển xe mô tô chở anh Trương Đình S đến, sau đó, thì anh L1 và anh Th cũng về, tại nhà T lúc này chỉ còn các anh T, L1, Tr, S và V. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc hát karaoke, anh T nói: *“mất tao giờ không thấy đường nữa”* nghe vậy anh S có nói với anh T là *“mất mày như trứng dái chó”*. Nghe anh S nói vậy V nói anh S: *“Mày nhỏ mà sao nói chuyện với người lớn vậy”*. Anh S trả lời: *“Tao chỉ nói giỡn thôi, chỗ anh em thân quen tao mới nói chứ mày biết đánh gì”*, thì giữa V và anh S lời qua tiếng lại với nhau, V dùng tay chỉ vào ngực anh S và nói: *“Mày tin tao chém mày không”*, anh S cũng dùng tay chỉ lại vào người V nói: *“Mày ung chém thì chém đi, tao thách mày đờ”*, V nói lại: *“Mày được, mày ngon đờ”*, cả hai lời qua tiếng lại thì được mọi người can ngăn, anh S và V bắt tay giải hòa. Trong lúc ngồi gần anh Tr thì V có nói với anh Tr: *“Thằng này nói nữa chắc em giết nó chết quá”*. Nghe V nói vậy nên anh Tr khuyên V *“Nếu mệt thì về nghỉ đi chứ không có ở đây cãi nhau nữa”*. V ngồi uống một lúc rồi đi về, trên đường đi V nhớ lại câu nói của anh S nên bực tức và nảy sinh ý định đánh anh S cho đỡ tức. Về đến nhà, V vào nhà bếp lấy một con dao dài 103cm, cán dao làm bằng gỗ, dài 59cm, cán dao có quấn một đoạn

bằng keo đen, phần lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 44cm cầm trên tay rồi điều khiển xe mô tô biển số 76R2 - 46xx quay lại nhà anh T, đến nơi V dựng xe ở trước nhà, dùng hai tay cầm dao đi nhanh vào nơi mọi người đang ngồi chơi, cách vị trí anh S ngồi khoảng 01m thì V dùng hai tay vung dao lên, cùng lúc này, chị Nguyễn Thị Dung đang ngồi chơi tại nhà anh T thấy vậy hô to: “*Nó cầm dao kìa bây ơi*”, nghe vậy, anh S đang ngồi quay người sang trái đồng thời đưa tay trái lên cao hơn đầu để đỡ thì bị V chém trúng vào lòng bàn tay trái. Anh S đứng dậy dùng tay phải ôm giữ tay trái bỏ chạy, V thì bị các anh Tr, T và chị Hồ Thị Ngọc L (đang chơi tại nhà anh T) ôm giữ lại và lấy con dao đem bỏ tại mương cỏ trước nhà anh T. Sau đó, chị Phan Thị A (chị ruột V) đến chở V về nhà còn anh S được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cứu, điều trị từ ngày 05/5/2019 đến ngày 13/5/2019 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 97/TgT ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trương Đình S là 26% (hai mươi sáu phần trăm), cụ thể:

- 01 sẹo gân bàn tay trái kích thước lớn gây tổn thương nhánh thần kinh giữa, đứt gân gấp các ngón II, III, IV, V bàn tay trái.

- Dị vật mô mềm cạnh xương bàn 4 bàn tay trái.

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKSST ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Phan Đình V về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Đình V phạm tội: *Cố ý gây thương tích*; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Đình V từ 30 tháng - 36 tháng tù.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo V đã bồi thường xong phần dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) con dao dài 103cm; cán dao làm bằng gỗ, hình trụ dài 59cm, đường kính 2,5cm; cán dao có quấn băng keo đen, lưỡi dao bằng kim loại, dài 44cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 7,5cm, nơi hẹp nhất của lưỡi 03cm, đây là con dao sắt chuôi của bà Lê Thị Q, bị cáo đã tự ý lấy con dao này làm công cụ phạm tội gây thương tích cho anh S, bà Q hoàn toàn không biết. Mặc khác

tại phiên tòa, bà Q trình bày: Bà không nhận lại con dao này, đề nghị Hội đồng xem xét và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LXMOTO, biển số 76R2 - 46xx, màu sơn đỏ - xám - đen, tên chủ xe Nguyễn Văn H, năm 2016 chị Phan Thị A mua lại chiếc xe mô tô trên tại Cửa hàng xe máy - Hộ kinh doanh Nguyễn Tấn M do anh Nguyễn Tấn M làm chủ hộ kinh doanh, chị A mua chiếc xe mô tô trên chưa làm thủ tục sang tên trước bạ, khi bị cáo dùng chiếc xe mô tô làm phương tiện phạm tội, chị A hoàn toàn không biết, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị A là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại Trương Đình S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn M và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Đình V khai nhận: Do có mâu thuẫn từ việc nói năng và thái độ ứng xử trong bàn tiệc tại nhà anh Nguyễn Thanh T vào chiều ngày 05/5/2019 mà giữa bị cáo và anh S đã xảy ra tranh chấp, tuy được mọi người can ngăn, bị cáo với anh S bắt tay giải hòa, bị cáo đã về nhà nghỉ ngơi nhưng trong người có men bia nên lòng khó chịu, bứt rứt vì nhớ đến lời nói và thái độ thách thức của anh S, không kiềm được tức giận nên bị cáo xuống nhà bếp cầm con dao là hung khí nguy hiểm quay lại nhà anh T đánh anh S cho thỏa mãn cơn tức giận. Khi vừa đến bàn tiệc nơi anh S ngồi, bị cáo dùng hai tay vung dao lên chém, anh S dùng tay trái giơ lên đỡ nên bị cáo chém trúng vào lòng bàn tay trái gây thương tích cho anh S với tỷ lệ là 26%.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Đình V phạm tội: **“Cố ý gây thương tích”** theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Phan Đình V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự xã hội tại địa phương mà còn thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay đối với loại tội phạm này tại địa phương.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo V khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường xong phần dân sự cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có cha là người có công với cách mạng nên được xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và anh S thỏa thuận ngoài tiền thuốc men, tiền ăn 5.780.272đồng gia đình bị cáo đã chi trả, anh S yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần là 7.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường xong số tiền này, anh S cũng đã có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm phần dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao dài 103cm; cán dao làm bằng gỗ, hình trụ dài 59cm, đường kính 2,5cm; cán dao có quấn băng keo đen, lưỡi dao bằng kim loại, dài 44cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 7,5cm, nơi hẹp nhất của lưỡi 03cm, đây là con dao sắt chuôi của bà Lê Thị Q, bị cáo đã tự ý lấy con dao này làm công cụ phạm tội gây thương tích cho anh S, bà Q hoàn toàn không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh không xem xét xử lý đối với bà Q là phù hợp. Tại phiên tòa, bà Q trình bày không nhận lại con dao này, do con dao không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LXMOTO, biển số 76R2 - 46xx, màu sơn đỏ - xám - đen, tên chủ xe Nguyễn Văn H. Năm 2016 chị Phan Thị A (chị ruột bị cáo V) mua lại chiếc xe mô tô trên tại Cửa hàng xe máy của Hộ kinh doanh Nguyễn Tấn M do anh Nguyễn Tấn M làm chủ hộ kinh doanh với giá 3.000.000đồng, chị A

vẫn chưa làm thủ tục sang tên trước bạ. Khi bị cáo mượn chiếc xe mô tô trên nói đi làm nên chị A hoàn toàn không biết bị cáo đã dùng chiếc xe này dùng làm phương tiện phạm tội, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh không xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị A và trả lại chiếc xe mô tô trên xe cho chị A là phù hợp.

[8] Đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng đối với bị cáo phù hợp với phân tích, đánh giá, nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Không chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng tình tiết định khung “*có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V.

[9] Về án phí: Bị cáo Phan Đình V phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các Điều 106, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Phan Đình V phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Phan Đình V 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 10 năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong phần dân sự, anh Trương Đình S có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) con dao dài 103cm; cán dao làm bằng gỗ, hình trụ dài 59cm, đường kính 2,5cm, cán dao có quấn băng keo đen làm bằng gỗ lõi dao bằng kim loại, dài 44cm, nơi rộng nhất của lưỡi 7,5cm, nơi hẹp nhất của lưỡi 03cm (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi*).

5. Về án phí: Bị cáo Phan Đình V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Công an huyện Sơn Tịnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Mỹ Dung

.